



GIỚI THIỆU VỀ
VỀ TRỊ GIÁ HẢI QUAN

Nội dung

1

- Tổng quan

2

- Văn bản pháp quy

3

- Trị giá hải quan hàng NK

4

- Trị giá hải quan hàng XK

5

- Kiểm tra, tham vấn, xác định trị giá

Tổng quan

BỘ TÀI CHÍNH

TỔNG CỤC HẢI QUAN

Các đơn vị trực thuộc Tổng cục Hải quan

Cục Hải quan các tỉnh, thành phố (35 Cục Hải quan)

Cục Thuế Xuất nhập khẩu

Phòng Trị giá hải quan

Cục Giám sát quản lý

.....

Tổng quan

- Trị giá hải quan là gì
- Vai trò của trị giá hải quan
- Mục tiêu của việc kiểm tra trị giá hải quan
 - Xây dựng và hoàn thiện thể chế pháp luật
 - Bảo đảm nguồn thu ngân sách nhà nước
 - Chống gian lận thương mại

Trị giá hải quan

1

- Văn bản pháp quy

2

- Quy định chung

3

- Trị giá hải quan hàng NK

4

- Trị giá hải quan hàng XK
(Thông tư 60/2019/TT-BTC)

VĂN BẢN PHÁP QUY

- Luật Hải quan số 54/2014/QH13
- Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/1/2015 (được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 59/2018/NĐ-CP)
- Thông tư 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 60/2019/TT-BTC)
- Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 39/2018/TT-BTC)

QUY ĐỊNH CHUNG VỀ TRỊ GIÁ HẢI QUAN

QUY ĐỊNH CHUNG VỀ TGHQ

Điều 86 – Luật Hải quan

- Trị giá hải quan làm cơ sở để tính thuế và thống kê đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

QUY ĐỊNH CHUNG VỀ TGHQ

- Trị giá hải quan hàng hóa nhập khẩu là giá thực tế phải trả tính đến cửa khẩu nhập đầu tiên được xác định bằng cách áp dụng tuần tự 6 phương pháp xác định TG hải quan hàng hóa nhập khẩu và dừng ngay tại phương pháp xác định được trị giá (Khoản 4 Điều 1 Thông tư 60/2019/TT-BTC)

QUY ĐỊNH CHUNG VỀ TGHQ

- Trị giá hải quan hàng xuất khẩu là bán tính đến cửa khẩu xuất không bao gồm phí bảo hiểm quốc tế (I) và phí vận tải quốc tế (F), được xác định bằng cách áp dụng tuần tự 4 phương pháp xác định trị giá (Khoản 3 Điều 1 Thông tư 60/2019/TT-BTC)

TRỊ GIÁ HẢI QUAN HÀNG NHẬP KHẨU

Trị giá hải quan hàng nhập khẩu

**Trị giá giao
dịch của hàng
hóa NK (1)**

**TG giao dịch
của hàng hóa
NK
GIỐNG HỆT
(2)**

**Trị giá giao
dịch của hàng
hóa NK
TƯƠNG TỰ
(3)**

TUẦN TỰ

**SUY LUẬN
(6)**

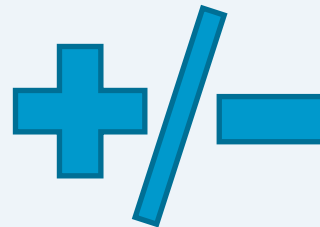
**KHẤU TRỪ
(4)**

**TÍNH TOÁN
(5)**

1. PP TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

TRỊ GIÁ GIAO DỊCH

GIÁ – NGƯỜI MUA THỰC
TẾ ĐÃ THANH TOÁN HAY
SẼ PHẢI THANH TOÁN
TRỰC TIẾP/GIÁN TIẾ
CHO NGƯỜI BÁN ĐỂ MUA
VÀ NHẬP KHẨU HÀNG
HÓA



CÁC KHOẢN
ĐIỀU CHỈNH

1. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH

```
graph TD; A[CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH] --- B[CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH CỘNG]; A --- C[CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH TRỪ];
```

CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH CỘNG

CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH TRỪ

1. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

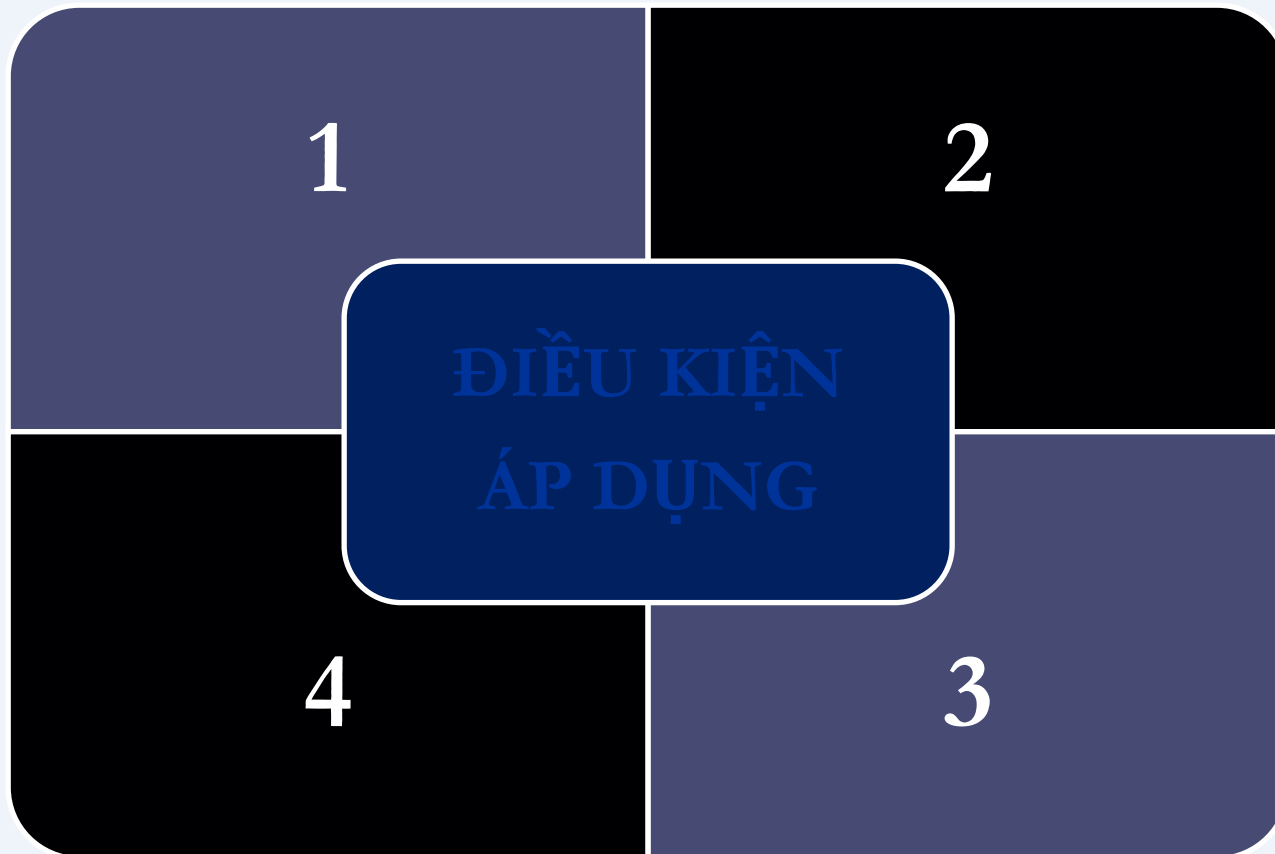
GIÁ THỰC
TẾ
ĐÃ THANH
TOÁN HAY
SẼ PHẢI
THANH
TOÁN

GIÁ MUA
TRÊN HÓA
ĐƠN

CÁC KHOẢN
NGƯỜI MUA PHẢI
THANH TOÁN
NHƯNG CHƯA
BAO GỒM TRONG
GIÁ MUA (TRẢ
TRƯỚC, ĐẶT
CỌC...)

CÁC KHOẢN ĐIỀU
CHỈNH CỘNG, TRỪ
THEO QUY ĐỊNH

1. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU



1. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG

1

Người mua không bị hạn chế quyền định đoạt hoặc sử dụng hàng hoá sau khi nhập khẩu, trừ các hạn chế sau:

Hạn chế do pháp luật Việt Nam quy định:
dán nhãn tiếng Việt, CS mặt hàng...

Hạn chế về nơi tiêu thụ hàng hoá

Hạn chế khác không ảnh hưởng đến trị giá

1. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG

2

Giá cả hoặc việc bán hàng không phụ thuộc vào những điều kiện hay các khoản thanh toán mà vì chúng không xác định được trị giá của hàng hoá cần xác định trị giá

Trường hợp người mua có tài liệu khách quan để xác định mức độ ảnh hưởng bằng tiền của sự phụ thuộc đó thì vẫn được xem là đã đáp ứng điều kiện này; khi xác định trị giá hải quan phải cộng khoản tiền được giảm do ảnh hưởng của sự phụ thuộc đó vào trị giá giao dịch.

1. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG

3

Sau khi bán lại, chuyển nhượng hoặc sử dụng hàng hoá nhập khẩu, người mua không phải trả thêm bất kỳ khoản tiền nào từ số tiền thu được do việc định đoạt hàng hoá nhập khẩu mang lại

trừ khoản quy định tại khoản điều chỉnh cộng.

1. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG

4

Người mua và người bán không có mối quan hệ đặc biệt hoặc nếu có thì mối quan hệ đặc biệt đó không ảnh hưởng đến trị giá giao dịch

1. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

MỐI QUAN HỆ ĐẶC BIỆT

1

Cùng là nhân viên hoặc một người là nhân viên, người kia là giám đốc trong doanh nghiệp khác

2

Cùng là những thành viên hợp danh góp vốn trong kinh doanh được pháp luật công nhận

3

Là chủ và người làm thuê

4

Người bán có quyền kiểm soát người mua hoặc ngược lại

1. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

MỐI QUAN HỆ ĐẶC BIỆT

5

Cùng bị một bên thứ ba kiểm soát

6

Cùng kiểm soát một bên thứ ba

7

Một người thứ ba sở hữu, kiểm soát hoặc nắm giữ từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cả hai bên

8

Các bên liên kết với nhau trong kinh doanh

1. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

MỐI QUAN HỆ ĐẶC BIỆT

9

Có một trong các mối quan hệ gia đình

Vợ chồng

cô chú bác và cháu ruột

bố mẹ và con cái được pháp luật công nhận

anh chị em ruột,

ông bà và cháu có quan hệ huyết thống cả hai bên

anh chị em dâu, rể

1. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

Mối quan hệ đặc biệt không ảnh hưởng đến TGGD nếu thoả mãn 1 trong 2 điều kiện sau

Giao dịch mua bán giữa người mua và người bán được tiến hành như GD MB với những người mua không có MQHĐB với người bán cùng NK HH đó về VN

Trị giá giao dịch của hàng hóa nhập khẩu xấp xỉ với trị giá của hàng hóa giống hệt, tương tự

CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH

**KHOẢN
ĐIỀU CHỈNH
CỘNG**

**KHOẢN
ĐIỀU CHỈNH
TRỪ**

CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH CỘNG

ĐIỀU KIỆN ĐIỀU CHỈNH

Do người mua thanh toán và chưa được tính trong trị giá thực tế đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán

Phải liên quan đến hàng hoá nhập khẩu

Có số liệu khách quan, định lượng được, phù hợp với các chứng từ có liên quan

CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH CỘNG



Quy định phân bổ các khoản điều chỉnh trong trường hợp các khoản điều chỉnh không tách riêng cho từng mặt hàng mà tính chung cho nhiều mặt hàng, cho phép lựa chọn phương pháp phân bổ phù hợp (trị giá, số lượng, trọng lượng hoặc thể tích)

CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH CỘNG CHI PHÍ VẬN TẢI, BẢO HIỂM QUỐC TẾ

Chi phí vận tải và chi phí có liên quan đến việc vận chuyển hàng hoá nhập khẩu đến **cửa khẩu nhập đầu tiên**, không bao gồm chi phí bốc, dỡ, xếp hàng từ phương tiện vận tải xuống cửa khẩu nhập đầu tiên

Chi phí bảo hiểm hàng hoá nhập khẩu đến cửa khẩu nhập đầu tiên.

4.2. CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH TRỪ

ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC TRỪ

1. Có số liệu khách quan, định lượng được phù hợp với các chứng từ hợp pháp liên quan và có sẵn tại thời điểm xác định trị giá

2. Đã được tính trong giá thực tế đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán;

3. Phù hợp với quy định của pháp luật về kế toán Việt Nam

4.2. CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH TRỪ

1

Chi phí cho những hoạt động
phát sinh sau khi nhập khẩu

xây dựng

kiến trúc

lắp đặt

tư vấn kỹ thuật

bảo dưỡng hoặc trợ
giúp kỹ thuật

chi phí giám sát

các chi phí tương tự

4.2. CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH TRỪ

2

Chi phí vận tải, bảo hiểm phát sinh sau khi hàng hóa đã được vận chuyển đến cửa khẩu nhập đầu tiên

3

Các khoản thuế, phí, lệ phí phải nộp ở Việt Nam đã nằm trong giá mua hàng nhập khẩu

4

Khoản giảm giá

4.2. CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH TRỪ

5. Chi phí tiếp thị

Chi phí quảng cáo nhãn hiệu, thương hiệu hàng nhập khẩu

Chi phí nghiên cứu, điều tra thị trường về sản phẩm sắp NK

Chi phí liên quan đến việc trưng bày, giới thiệu sản phẩm mới NK

Chi phí tham gia hội chợ, triển lãm thương mại về sản phẩm mới

4.2. CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH TRỪ

6

Chi phí kiểm tra số lượng, chất lượng hàng trước khi nhập khẩu

Trường hợp các chi phí này là thoả thuận giữa người mua, người bán và là một phần trong giá thực tế đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán do người mua trả cho người bán, sẽ không được trừ ra khỏi trị giá giao dịch

4.2. CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH TRỪ

7

Khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất theo thỏa thuận tài chính của người mua và có liên quan đến việc mua hàng hóa nhập khẩu

Thỏa thuận tài chính được lập thành văn bản

mức lãi suất \leq
mức lãi suất tín dụng thông thường tại nước XK, và \leq mức lãi suất trần của VN

CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH TRỪ

KHOẢN GIẢM GIÁ

1 Thuộc 1 trong các khoản giảm giá sau

Giảm giá theo cấp độ thương mại

Giảm giá theo số lượng mua bán hàng hóa

Giảm giá theo hình thức và thời gian thanh toán

CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH TRỪ

KHOẢN GIẢM GIÁ

2

Được lập thành văn bản trước khi xếp hàng lên phương tiện vận tải ở nước XK

3

Có số liệu khách quan, định lượng được

4

Thanh toán qua ngân hàng bằng L/C hoặc TTR

5

Nội dung khai báo (trị giá, số lượng, cấp độ TM, thời gian thanh toán phù hợp với Bảng công bố giảm giá)

2. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ

NGUYÊN TẮC

**LỰA CHỌN HÀNG HÓA GIỐNG HẾT,
TƯƠNG TỰ ĐÃ ĐƯỢC ÁP DỤNG
PHƯƠNG PHÁP TRỊ GIÁ GIAO DỊCH**

3.2. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG

**HÀNG HÓA KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN ÁP
DỤNG PHƯƠNG PHÁP TRỊ GIÁ GIAO
DỊCH**

2. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ

KHÁI NIỆM

GIỐNG HẾT

Là những hàng hóa nhập khẩu giống nhau về mọi phương diện, gồm bề mặt sản phẩm, vật liệu cấu thành, phương pháp chế tạo, chức năng, mục đích sử dụng, tính chất cơ, lý, hóa, chất lượng sản phẩm, nhãn hiệu sản phẩm; Được sản xuất ở cùng một nước, bởi cùng một nhà sản xuất hoặc nhà sản xuất được ủy quyền, nhượng quyền, có cùng mã số HS

TƯƠNG TỰ

Là những hàng hoá mặc dù không giống nhau về mọi phương diện nhưng có các đặc trưng cơ bản giống nhau: Được làm từ các NL, VL tương đương, cùng phương pháp chế tạo; cùng chức năng, mục đích sử dụng; chất lượng sản phẩm tương đương nhau; có thể hoán đổi cho nhau trong giao dịch thương mại; được SX ở cùng một nước, bởi cùng một nhà SX hoặc nhà SX khác được uỷ quyền, nhượng quyền, được nhập khẩu vào Việt Nam.

2. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ

THUẬT NGỮ

**TÍNH CHẤT
CƠ, LÝ, HÓA**

**LÀ TIÊU CHUẨN BỀ MẶT, HÌNH DẠNG, VẬT LIỆU
CẤU THÀNH, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO, TÍNH NĂNG
& MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG**

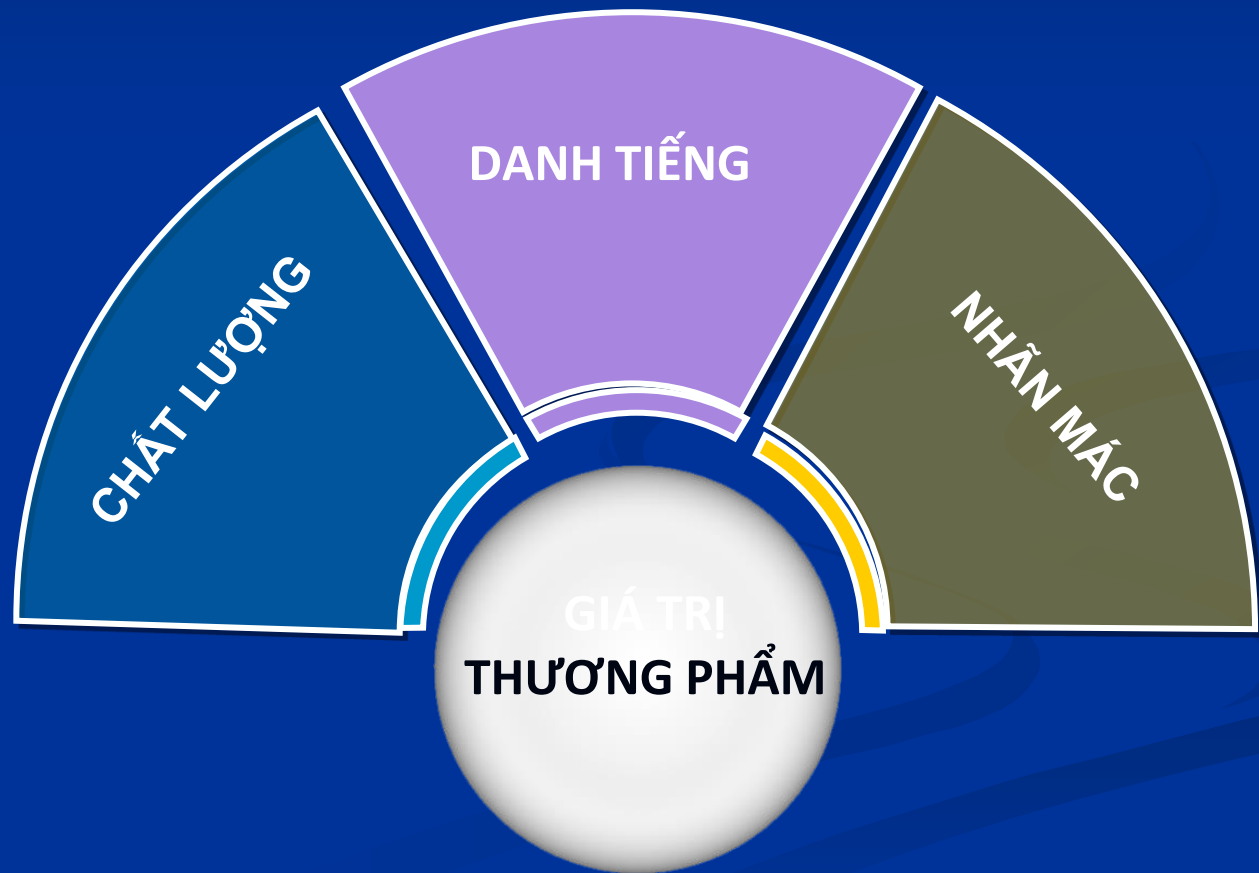
**CÓ TÍNH TRỪU TƯỢNG, KHÓ ĐỊNH LƯỢNG HOẶC SO
SÁNH, CHỈ NHỜ VÀO NHỮNG TIÊU CHUẨN CHUNG
ĐƯỢC NGƯỜI TIÊU DÙNG THỪA NHẬN RỘNG RÃI**

CHẤT LƯỢNG

UY TÍN SẢN PHẨM

**CHỦ YẾU CÓ ĐƯỢC DO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM & GIÁ TRỊ
THƯƠNG MẠI;
PHỤ THUỘC VÀO YẾU TỐ QUẢNG CÁO, BỀ DÀY TRUYỀN
THỐNG CỦA NHÀ SẢN XUẤT, HỆ THỐNG CHĂM SÓC KHÁCH
HÀNG, HỆ THỐNG BẢO TRÌ, BẢO HÀNH...**

2. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ



2. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ

NHỮNG KHÁC BIỆT

HÀNG HÓA CÓ THỂ CHẤP NHẬN NHỮNG KHÁC BIỆT NHẤT ĐỊNH,
NHƯNG PHẢI THỎA MÃN CÁC KHÁI NIỆM VỀ HÀNG GIỐNG HẾT,
TƯƠNG TỰ:



MÀU SẮC



KÍCH CỠ



KIỂU DÁNG

2. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ

TIÊU CHÍ LỰA CHỌN

2

1

HÀNG HÓA SẼ KHÔNG ĐƯỢC XEM LÀ HÀNG GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ NẾU CÁC BẢN VẼ, SƠ ĐỒ THIẾT KẾ VỀ KỸ THUẬT, MỸ THUẬT ĐƯỢC THỰC HIỆN TẠI NƯỚC NHẬP KHẨU

HÀNG HÓA KHÔNG ĐƯỢC XEM LÀ HÀNG HÓA GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ NẾU HÀNG HÓA ĐÓ ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI NƯỚC NHẬP KHẨU & KHÔNG ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI CÙNG QUỐC GIA XUẤT KHẨU

3

HÀNG HÓA GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ DO MỘT CƠ SỞ KHÁC SẢN XUẤT CHỈ ĐƯỢC XEM XÉT ĐẾN KHI KHÔNG CÓ NHỮNG HÀNG HÓA GIỐNG HẾT DO CÙNG MỘT CƠ SỞ SẢN XUẤT VỚI HÀNG HÓA ĐANG XÁC ĐỊNH TRỊ GIÁ

2. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ

CÁC BƯỚC LỰA CHỌN

HÀNG HÓA GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ PHẢI ĐƯỢC XUẤT KHẨU TRONG CÙNG NGÀY HOẶC TRONG VÒNG 60 NGÀY TRƯỚC HOẶC SAU NGÀY XUẤT KHẨU CỦA HÀNG HÓA ĐANG XÁC ĐỊNH TRỊ GIÁ TÍNH THUẾ



2. TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ

CÁC BƯỚC LỰA CHỌN

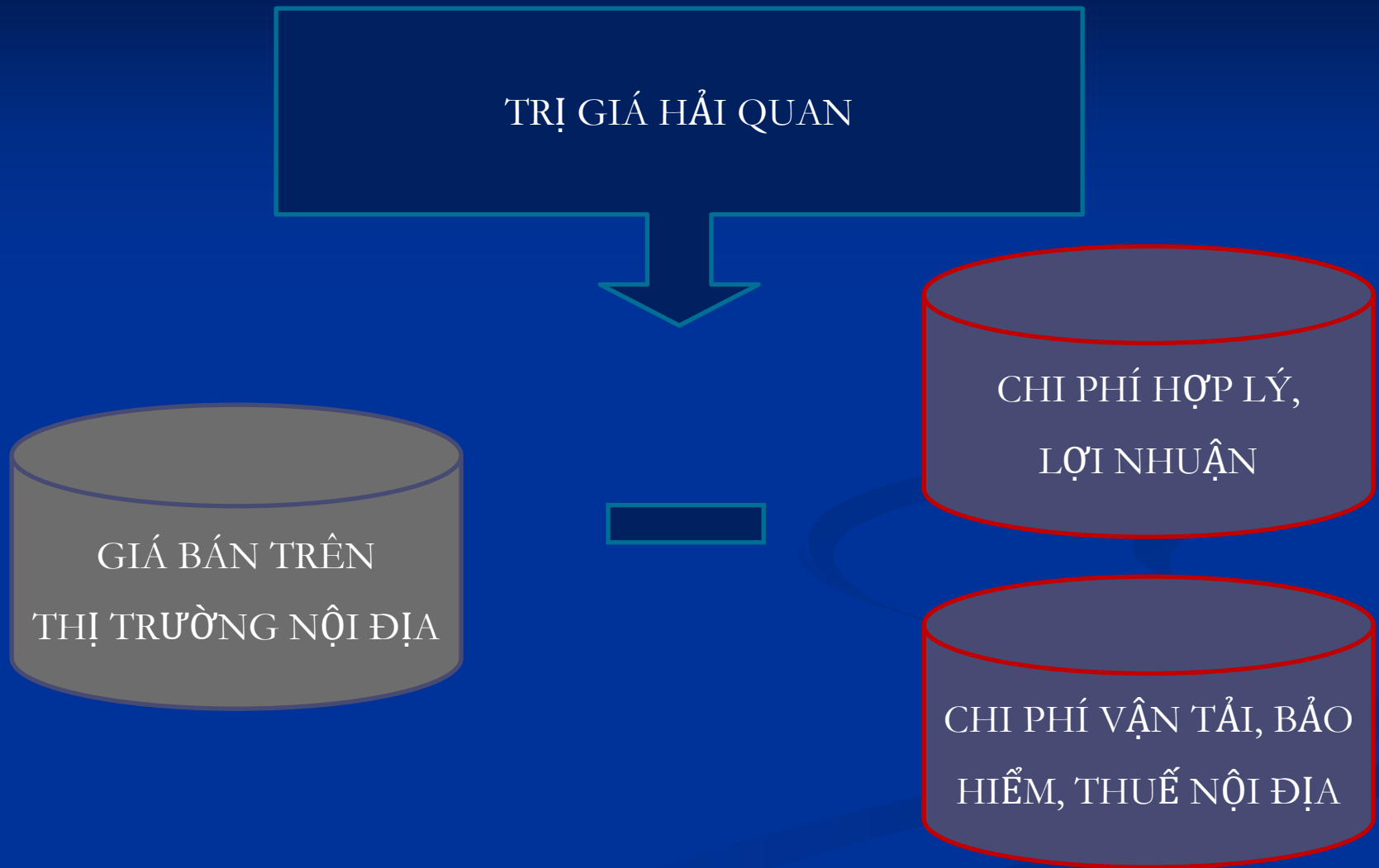
**ĐIỀU CHỈNH VỀ CÙNG ĐIỀU KIỆN MUA BÁN, CÙNG QUÃNG ĐƯỜNG
VÀ PHƯƠNG THỨC VẬN TẢI VỚI HÀNG HÓA ĐANG ĐƯỢC XÁC ĐỊNH
TRỊ GIÁ**

4

3

**TRƯỜNG HỢP LỰA CHỌN ĐƯỢC TỪ 2 TRỊ GIÁ GIAO DỊCH CỦA HÀNG GIỐNG
HẾT, TƯƠNG TỰ TRỞ LÊN THÌ TRỊ GIÁ HẢI QUAN LÀ TRỊ GIÁ THẤP NHẤT**

3. PHƯƠNG PHÁP TRỊ GIÁ KHẤU TRỪ



3. PHƯƠNG PHÁP TRỊ GIÁ KHẤU TRỪ

ĐIỀU KIỆN LỰA CHỌN

GIÁ BÁN CỦA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU, OR GIỐNG HỆT, OR TƯƠNG TỰ; HH NK CÒN NGUYÊN TRẠNG

NGƯỜI NK VÀ NGƯỜI MUA KHÔNG CÓ MQH ĐẶC BIỆT

MỨC GIÁ TRÊN SỐ LƯỢNG BÁN RA LỚN NHẤT Ở MỨC ĐỦ ĐỂ HÌNH THÀNH ĐƠN GIÁ

HH ĐƯỢC BÁN RA SỚM NHẤT, TRONG VÒNG 90 NGÀY NGAY SAU KHI NK

3. PHƯƠNG PHÁP TRỊ GIÁ KHẤU TRỪ

**SỐ LƯỢNG BÁN RA
LỚN NHẤT**



**SỐ LƯỢNG LŨY KẾ LỚN NHẤT Ở CẤP
ĐỘ TM ĐẦU TIÊN SAU NK , Ở MỨC ĐỦ
ĐỂ HÌNH THÀNH ĐƠN GIÁ**

**SỐ LƯỢNG BÁN RA Ở
MỨC ĐỦ ĐỂ HÌNH
THÀNH ĐƠN GIÁ**



TỐI THIỂU 10% LƯỢNG HÀNG NK

3. PHƯƠNG PHÁP TRỊ GIÁ KHẤU TRỪ

**KHÔNG
ÁP DỤNG**

HH NK chưa được bán trên thị trường nội địa VN hoặc việc bán hàng chưa được hạch toán trên chứng từ, sổ sách kế toán


Có liên quan đến khoản trợ giúp

Không còn nguyên trạng như khi nhập khẩu

3. PHƯƠNG PHÁP TRỊ GIÁ KHẤU TRỪ

Các khoản khấu trừ:

- Được xác định dựa trên cơ sở các số liệu kế toán; chứng từ hợp pháp, có sẵn;
- Là những khoản được phép hạch toán vào chi phí hợp lý của doanh nghiệp theo Luật kế toán Việt Nam



Được ghi chép, phản ánh theo các quy định, chuẩn mực của kế toán Việt Nam

4. PHƯƠNG PHÁP TRỊ GIÁ TÍNH TOÁN



4. PHƯƠNG PHÁP TRỊ GIÁ TÍNH TOÁN

GIÁ NGUYÊN LIỆU, VẬT TƯ

+

CHI PHÍ SẢN XUẤT

+

GIÁ THÀNH SẢN XUẤT, LỢI NHUẬN

+

BẢO HIỂM TRONG NỘI ĐỊA VÀ XUẤT

=

TRỊ GIÁ HẢI QUAN

5. PHƯƠNG PHÁP

SUY LUẬN



5. PHƯƠNG PHÁP SUY LUẬN

Phương pháp xác định



Trị giá hải quan theo phương pháp suy luận được xác định bằng cách áp dụng tuần tự và linh hoạt các phương pháp xác định trị giá hải quan từ PP1 – PP5 và dừng ngay ở PP xác định được trị giá

5. PHƯƠNG PHÁP SUY LUẬN

Không được sử dụng

1

Trị giá tính thuế tối thiểu

2

Giá bán hàng hoá để xuất khẩu đến nước khác

3

Giá bán hàng hoá ở thị trường nội địa nước xuất khẩu

4

Giá bán trên thị trường nội địa của mặt hàng cùng loại được sản xuất tại Việt Nam

5. PHƯƠNG PHÁP SUY LUẬN

Không được sử dụng

5

Trị giá xác định không tuân theo nguyên tắc và các phương pháp xác định trị giá hải quan hoặc khi chưa có hoạt động mua bán hàng hoá để nhập khẩu vào Việt Nam;

6

Chi phí sản xuất hàng hoá, trừ các chi phí sản xuất hàng hoá được sử dụng trong phương pháp tính toán

7

trị giá cao hơn trong hai trị giá thay thế

5. PHƯƠNG PHÁP SUY LUẬN

Vận dụng PP trị giá giao dịch của hàng hóa nhập khẩu: sử dụng số liệu về khoản điều chỉnh cộng/trừ do người cung cấp hàng hóa nk cung cấp bằng văn bản cho người khai hải quan

Linh hoạt thời gian:

- 90 ngày: PP giống hệt, tương tự

- 120 ngày: PP khấu trừ

PP 2,3: Được lựa chọn đơn giá bán lại hàng hoá cho người mua có quan hệ đặc biệt, với điều kiện mỗi quan hệ đặc biệt không ảnh hưởng đến giá cả

Được xác định bằng trị giá hải quan của hàng hoá nhập khẩu giống hệt, tương tự đã được xác định theo phương pháp trị giá khấu trừ hoặc phương pháp trị giá tính toán

Vận dụng phương pháp xác định TGHQ dựa vào cơ sở dữ liệu TGHQ khi không áp dụng được các quy định trên, với điều kiện không vi phạm điều cấm

XÁC ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN ĐỐI VỚI MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

Khoản 9 Điều 1 Thông tư 60/2019/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số quy định đối với một số trường hợp đặc biệt:

1. Hàng NK đã qua sử dụng hoặc chưa qua sử dụng tại VN thay đổi mục đích sử dụng so với mục đích đã được xác định thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế.
 1. Tiêu hủy
 2. Bán lại
 3. Ngoài hai trường hợp trên
2. Hàng không có hợp đồng mua bán và hóa đơn thương mại; hàng Nk bằng đường bưu chính, chuyển phát nhanh,...
3. Hàng đi thuê/ mượn

TRỊ GIÁ TÍNH THUẾ ĐỐI VỚI HÀNG HÓA CÓ CHỨA PHẦN MỀM NHẬP KHẨU

- Phần mềm: Là các dữ liệu, chương trình hoặc hướng dẫn được thể hiện dưới dạng các lệnh, các mã, lược đồ.... Các sản phẩm âm thanh, phim hoặc hình ảnh không được coi là phần mềm theo quy định này.
- Phương tiện trung gian: Là đĩa mềm, đĩa CD, băng từ, thẻ từ hoặc bất kỳ vật thể nào lưu giữ được thông tin, được sử dụng như một phương tiện lưu giữ tạm thời hoặc để chuyển tải phần mềm. Phương tiện trung gian không bao gồm các mạch tích hợp, vi mạch, bán dẫn và các thiết bị tương tự hoặc các bộ phận gắn vào các bảng mạch hoặc thiết bị đó.

Điều 2 Thông tư số 39

TRỊ GIÁ TÍNH THUẾ ĐỐI VỚI HÀNG HÓA CÓ CHỨA PHẦN MỀM NHẬP KHẨU

Phần mềm điều khiển, vận hành máy móc thiết bị

- TGHQ = TG giao dịch máy móc, thiết bị + TG phần mềm
- Một số TH không cộng TG phần mềm vào TG HQ của máy móc, thiết bị (NK để nâng cấp phần mềm đã NK trước đây và đã được cộng vào TG máy móc thiết bị; phần mềm sx tại VN)

Phần mềm ứng dụng dùng cho thiết bị xử lý dữ liệu

- TGHQ = TG thực tế đã thanh toán, hay sẽ phải thanh toán của phương tiện trung gian, không gồm TG phần mềm ứng dụng nếu trên hóa đơn thương mại tách riêng được TG của phần mềm và phương tiện trung gian

TRỊ GIÁ HẢI QUAN HÀNG HÓA XUẤT KHẨU

**Được bổ sung, sửa đổi tại Thông tư
60/2019/TT-BTC**

NGUYÊN TẮC

Trị giá hải quan

- Giá bán tính đến cửa khẩu xuất
- Không gồm phí bảo hiểm và vận tải quốc tế

Xác định trị giá hải quan

- Áp dụng tuần tự 4 phương pháp xác định TG và dừng ngay tại PP xác định được TG
- Chứng từ, tài liệu, số liệu khách quan định lượng được

Phân bổ (1 trong các cách sau)

- Áp dụng khi lô hàng có nhiều hàng hóa khác nhau nhưng chi phí chưa chi tiết cho từng loại hàng
- Phân bổ theo:
 - Giá bán
 - Trọng lượng/thể tích/ số lượng

4 PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH

1. Giá bán tính đến cửa khẩu xuất

2. Giá bán của hàng hóa XK giống hệt, tương tự tại cơ sở dữ liệu Trị giá hải quan

3. Giá bán của hàng hóa giống hệt hoặc tương tự tại thị trường VN

4. Giá bán của hàng hóa XK do cơ quan hải quan thu thập, tổng hợp, phân loại

PHƯƠNG PHÁP GIÁ BÁN TÍNH ĐẾN CỬA KHẨU XUẤT

(Trường hợp giao tại cửa khẩu xuất)



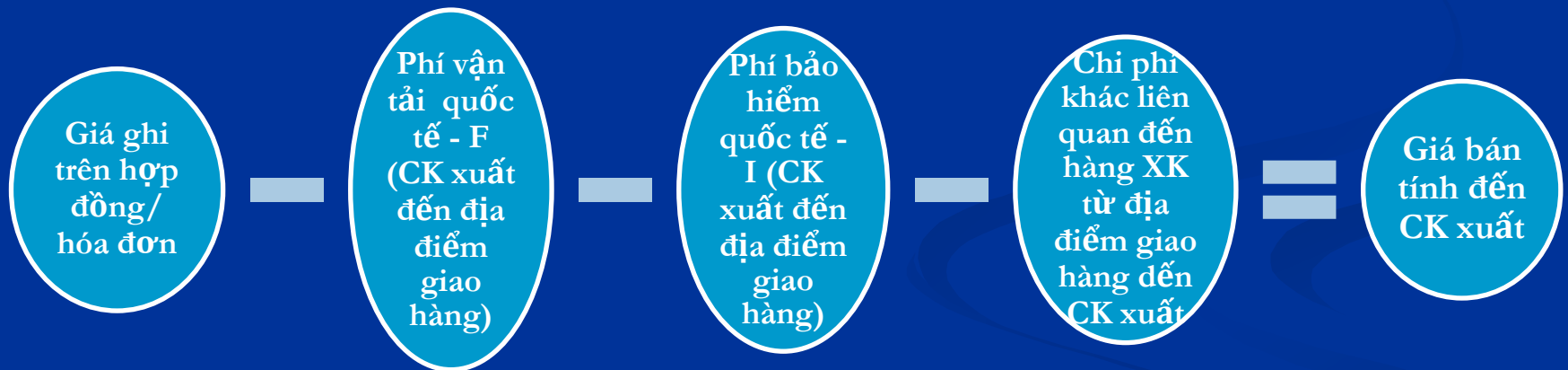
PHƯƠNG PHÁP GIÁ BÁN TÍNH ĐẾN CỬA KHẨU XUẤT

(Trường hợp giao hàng trong nội địa Việt Nam)



PHƯƠNG PHÁP GIÁ BÁN TÍNH ĐẾN CỬA KHẨU XUẤT

(Trường hợp giao hàng ngoài lãnh thổ Việt Nam)



PHƯƠNG PHÁP GIÁ BÁN CỦA HÀNG HÓA XUẤT KHẨU GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ TẠI CƠ SỞ DỮ LIỆU TRỊ GIÁ HẢI QUAN

Nội dung phương pháp

- Giá bán hàng XK giống hết, tương tự tại **cơ sở dữ liệu trị giá hải quan**
- Thực hiện quy đổi về giá bán đến cửa khẩu xuất do khác biệt về:
 - Quãng đường
 - Phương thức vận tải
- Thời điểm lựa chọn dữ liệu: ngày gần nhất với ngày đăng ký tờ khai XK lô hàng đang xác định TG

Điều kiện áp dụng

- TGHQ hàng hóa giống hết, tương tự đã được **cơ quan hải quan** xác định hoặc chấp nhận theo một trong 4 phương pháp xác định TGHQ hàng XK
- Việc quy đổi chỉ được thực hiện khi có chứng từ, tài liệu, số liệu khách quan định lượng được.
- Sử dụng TGHQ hàng XK thấp nhất khi cùng thời điểm có 02 lô hàng XK đáp ứng điều kiện
- Không sử dụng dữ liệu lô hàng XK có nghi vấn trị giá khai báo

Chứng từ tài liệu

- Thông tư 60/2019/TT-BTC

PHƯƠNG PHÁP GIÁ BÁN CỦA HÀNG HÓA XUẤT KHẨU GIỐNG HẾT, TƯƠNG TỰ TẠI THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Nội dung phương pháp

- Giá bán hàng XK giống hết, tương tự tại **thị trường Việt Nam**

• CỘNG

- Chi phí vận tải nội địa, chi phí đưa hàng hóa XK tới cửa khẩu xuất

Điều kiện áp dụng

- Giá bán hàng xuất khẩu trong nội địa VN:
 - Ghi nhận trên hóa đơn bán hàng.
 - Thể hiện trên sổ sách, chứng từ kế toán; ghi chép, phản ánh theo quy định của pháp luật về kế toán
 - Trường hợp cùng thời điểm có nhiều giá bán: giá bán với số lượng lũy kế lớn nhất
- Các khoản phí phải cộng: cộng khi có chứng từ, tài liệu khách quan, định lược được

Chứng từ tài liệu

- Thông tư 60/2019/TT-BTC

PHƯƠNG PHÁP GIÁ BÁN CỦA HÀNG HÓA XUẤT KHẨU DO CƠ QUAN HẢI QUAN THU THẬP, TỔNG HỢP, PHÂN LOẠI

Nội dung phương pháp

- Giá bán hàng XK tổng hợp từ các nguồn thông tin theo quy định

• QUY ĐỔI

- Về giá bán hàng xuất khẩu

Điều kiện áp dụng

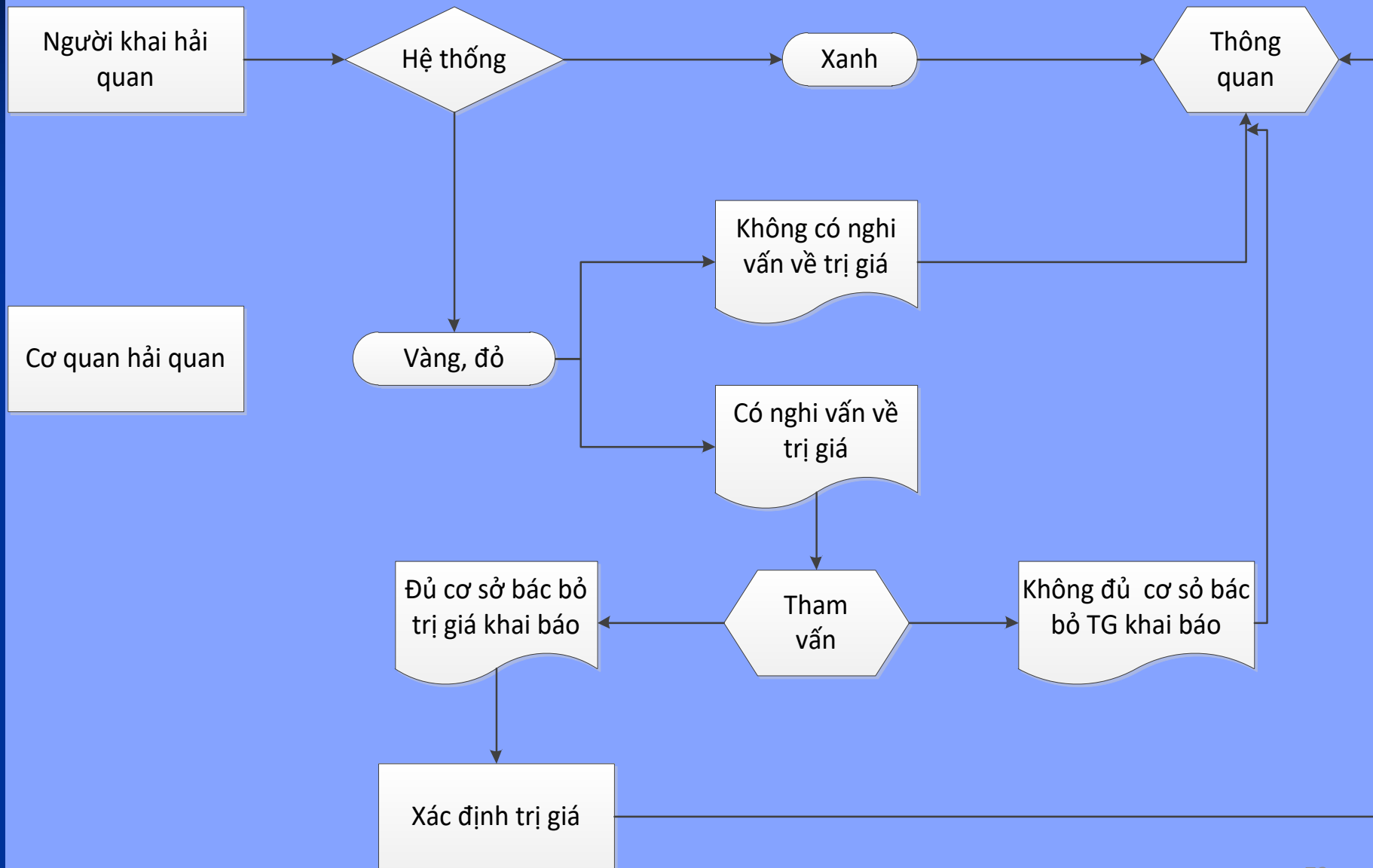
- Sử dụng TGHQ thấp nhất
- Không sử dụng giá của các lô hàng có nghi vấn

Chứng từ tài liệu

- Thông tư 60/2019/TT-BTC

KIỂM TRA, THAM VẤN, XÁC ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN

KIỂM TRA, THAM VẤN, XÁC ĐỊNH TRI GIÁ HẢI QUAN



TỔNG CỤC HẢI QUAN

XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN